

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Ngành/Chuyên ngành đào tạo: Tài chính ngân hàng/Tài chính doanh nghiệp

- 1. Tên học phần: Tài chính doanh nghiệp 3**
- 2. Loại học phần:** Thực hành
- 3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ.** Trong đó(LT: 0 TC, TH: 4 TC)
- 4. Bộ môn quản lý học phần:** Tài chính Ngân hàng
- 5. Điều kiện tiên quyết:** Học sau học phần Tài chính tiền tệ, Tài chính doanh nghiệp 1, Tài chính doanh nghiệp 2, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Thuế, Thị trường chứng khoán, Nguyên lý kế toán
- 6. Phân bổ thời gian:**
 - Thời gian lên lớp: 120 giờ
 - Số tiết lý thuyết: 0 giờ
 - Số tiết thực hành: 119 giờ
 - Số tiết kiểm tra: 1 giờ
 - Thời gian tự học: 240 giờ
- 7. Mục tiêu của học phần:**
 - 7.1. Kiến thức:**

Trang bị những kiến thức cơ bản để sinh viên ra trường có thể thực hiện tổ chức quản trị dòng tiền trong quá trình hoạt động đảm bảo khả năng thanh toán và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho doanh nghiệp, bên cạnh đó sinh viên có khả năng lập kế hoạch tài chính cho doanh nghiệp đảm bảo cân đối nguồn tài chính trong quá trình hoạt động đầu tư, kinh doanh. Mặt khác, sinh viên nắm vững cơ sở hình thành giá trị doanh nghiệp, nắm vững bản chất và cơ chế vận hành của các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp. Ngoài ra, trong việc thực hiện sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp, cần lựa chọn thực hiện các giải pháp hợp lý khi một doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản và nắm vững trình tự giải quyết vấn đề tài chính khi doanh nghiệp bị phá sản.
 - 7.2. Kỹ năng:**
 - + Có kỹ năng cơ bản trong việc quản trị dòng tiền của doanh nghiệp.
 - + Biết tổ chức dự báo và lập kế hoạch tài chính của doanh nghiệp
 - + Nắm được cơ sở hình thành giá trị doanh nghiệp và biết cách xác định giá trị doanh nghiệp.
 - + Biết vận dụng công cụ để phòng ngừa rủi ro tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp.
 - + Có kỹ năng cơ bản đánh giá lợi ích của việc hợp nhất, sáp nhập DN

+ Có kỹ năng tư duy, phân tích để đưa ra các giải pháp khi doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản

7.3. Thái độ:

Sinh viên phải có ý thức tự giác tham gia đầy đủ, tích cực các giờ thảo luận, chữa bài tập ở trên lớp, cũng như phải chịu khó nghiên cứu tham khảo tài liệu, thảo luận nhóm. Hoàn thành đầy đủ các bài tập được giao về nhà. Chủ động tự nghiên cứu các nội dung được giao và tìm hiểu các nội dung tự nghiên cứu theo quy định.

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả vắn tắt:

Quản trị dòng tiền trong quá trình hoạt động là một yêu cầu đặt ra đối với nhà quản trị tài chính nhằm góp phần đảm bảo sự cân đối dòng tiền đảm bảo khả năng phòng ngừa rủi ro thanh toán của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công tác lập kế hoạch tài chính sẽ giúp cho doanh nghiệp cân đối được nguồn lực tài chính với nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp, qua đó giúp công tác quản trị tài chính được hiệu quả hơn. Do vậy, nội dung môn học là đưa ra các biện pháp quản trị dòng tiền trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, hướng dẫn phương pháp lập kế hoạch tài chính, các phương pháp dự báo nhu cầu tài chính cho doanh nghiệp. Mặt khác, môn học "**Tài chính doanh nghiệp 3**" còn trang bị các kiến thức về cơ chế vận hành và sử dụng công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính, biết đánh giá lợi ích khi sáp nhập, hợp nhất, xử lý những vấn đề tài chính khi thực hiện phá sản doanh nghiệp. Đặc biệt còn chỉ ra cơ sở hình thành giá trị doanh nghiệp để nhà quản trị tài chính đưa ra được các biện pháp nhằm gia tăng giá trị doanh nghiệp.

Nội dung môn học được thiết kế phù hợp và đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ, là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá. Nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ quản lý tài chính doanh nghiệp nói riêng và cán bộ quản lý tài chính - kế toán cho nền kinh tế.

8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	TH (giờ)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 1	CHƯƠNG 1: QUẢN TRỊ DÒNG TIỀN CỦA DOANH NGHIỆP 1.1. Dòng tiền của doanh nghiệp 1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến dòng tiền của doanh nghiệp 1.2.1. Chính sách tài chính của doanh nghiệp 1.2.2. Vấn đề bất cân xứng thông tin 1.2.3. Quy mô, giai đoạn phát triển trong vòng đời của sản phẩm và doanh nghiệp 1.2.4. Tình hình kinh tế vĩ mô, các	8	Tài liệu [1] từ trang 5 - 14	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.

	chính sách tài chính tiền tệ 1.2.5. Trình độ quản trị doanh nghiệp.			
Tuần 2	1.3.Quản trị dòng tiền của doanh nghiệp 1.3.1.Tầm quan trọng của việc quản trị dòng tiền 1.3.2.Các chỉ tiêu đánh giá tình hình dòng tiền của doanh nghiệp 1.3.3.Lập kế hoạch dòng tiền của doanh nghiệp 1.3.4.Phương hướng hoạch định và biện pháp quản trị dòng tiền hiệu quả	8	Tài liệu [1] từ trang 16- 24	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp -Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 3	CHƯƠNG 2: KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 2.1. Khái niệm và nội dung lập kế hoạch tài chính 2.2. Căn cứ lập kế hoạch tài chính 2.3. Phương pháp lập kế hoạch tài chính dài hạn 2.3.1.Phương pháp hồi quy tuyến tính giản đơn 2.3.2.Phương pháp dự báo hồi quy mở rộng	8	Tài liệu [1] từ trang 21 - 39	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp -Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 4	2.3.3.Phương pháp dự báo nhu cầu tài chính thông qua các chỉ tiêu tài chính đặc trưng 2.4.Phương pháp dự báo nhu cầu tài chính ngắn hạn 2.4.1.Phương pháp dự báo nhu cầu vốn lưu động trực tiếp 2.4.2.Phương pháp dự báo nhu cầu vốn lưu động gián tiếp	8	Tài liệu [1] từ trang 44 - 54	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp -Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 5	CHƯƠNG 3: GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP 3.1. Giá trị doanh nghiệp 3.1.1 Khái niệm giá trị doanh nghiệp và yếu tố tác động đến giá trị doanh nghiệp 3.1.2.Các tiêu chuẩn về giá trị doanh nghiệp 3.1.3 Các yếu tố tác động đến giá trị doanh nghiệp 3.1.4 Giá trị doanh nghiệp và mục tiêu tối đa hóa giá trị cho chủ sở hữu	8	Tài liệu [1] từ trang 51 - 57	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp -Tham gia thảo luận. Làm bài tập.

S/N
TR
ĐA
SNC
QUA

Tuần 6	<p>3.2. Sự cần thiết xác định giá trị doanh nghiệp</p> <p>3.3. Các phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp</p> <p>3.3.1. Phương pháp tài sản</p> <p>3.3.2. Phương pháp chiết khấu dòng tiền</p> <p>3.3.3. Phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp theo các tỷ số so sánh</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 57- 85	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 7	<p>3.4. Phương hướng và biện pháp cơ bản làm tăng giá trị doanh nghiệp</p> <p>3.4.1. Những biện pháp làm tăng giá trị doanh nghiệp bằng nội lực</p> <p>3.4.2. Những biện pháp làm tăng giá trị doanh nghiệp bằng ngoại lực</p> <p>Chương 4: Đòn bẩy tài chính và chính sách vay nợ của doanh nghiệp</p> <p>4.1. Cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 87 - 92	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 8	<p>4.2. Đòn bẩy tài chính</p> <p>4.2.1. Khái niệm đòn bẩy tài chính</p> <p>4.2.2. Mối quan hệ giữa EBIT và EPS</p> <p>4.2.3. Mức độ tác động của đòn bẩy tài chính và rủi ro tài chính</p> <p>4.2.4. Đòn bẩy tổng hợp</p> <p>4.3. Cơ cấu nguồn vốn tối ưu</p> <p>4.3.1. Khái niệm về cơ cấu nguồn vốn tối ưu</p> <p>4.3.2. Cơ cấu nguồn vốn và thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>4.3.3. Cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn</p> <p>4.3.4. Cơ cấu nguồn vốn và chi phí phá sản doanh nghiệp</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 92 - 114	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 9	<p>4.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạch định cơ cấu nguồn vốn mục tiêu</p> <p>4.4.1. Các nhân tố bên trong</p> <p>4.4.2. Các nhân tố bên ngoài doanh nghiệp</p> <p>4.5. Các nguyên tắc cơ bản hoạch định cơ cấu nguồn vốn mục tiêu của doanh nghiệp.</p> <p>4.5.1. Nguyên tắc đảm bảo tính tương thích</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 115- 128	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.

	<p>4.5.2. Nguyên tắc cân bằng giữa lợi nhuận và rủi ro</p> <p>4.5.3. Nguyên tắc đảm bảo quyền kiểm soát doanh nghiệp</p> <p>4.5.4. Nguyên tắc tài trợ linh hoạt</p> <p>4.5.5. Nguyên tắc tối thiểu hoá chi phí sử dụng vốn</p>			
Tuần 14	<p>CHƯƠNG 5: CÔNG CỤ PHÒNG NGỪA RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</p> <p>5.1. Công cụ tài chính phái sinh</p> <p>5.2. Hợp đồng kỳ hạn</p> <p>5.2.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.2.2 Giá trị nhận được và lãi lỗ từ hợp đồng kỳ hạn</p> <p>5.2.3 Ưu nhược điểm của hợp đồng kỳ hạn</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 129 - 174	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 11	<p>5.3. Hợp đồng tương lai</p> <p>5.3.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.3.2 Giá trị nhận được, lỗ lãi từ HĐTL</p> <p>5.3.3 Ưu nhược điểm của hợp đồng tương lai</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 174 - 186	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 12	<p>5.4. Hợp đồng quyền chọn</p> <p>5.4.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.4.2 Giá trị nhận được của quyền chọn mua</p> <p>5.4.3 Giá trị nhận được của quyền chọn bán</p> <p>5.4.4. Kết hợp quyền chọn</p> <p>5.4.5. Ưu nhược điểm của hợp đồng quyền chọn</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 187- 245	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 13	<p>5.5. Hợp đồng hoán đổi</p> <p>5.5.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.5.2 Hợp đồng hoán đổi lãi suất</p> <p>5.5.3 Hợp đồng hoán đổi tiền tệ</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 246 - 233	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tuần 14	<p>CHƯƠNG 6: TÀI CHÍNH TRONG SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ PHÁ SẼN DOANH NGHIỆP</p> <p>6.1. Sáp nhập, hợp nhất và mua lại doanh nghiệp</p>	8	Tài liệu [1] từ trang 233- 263	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài

	6.1.1. Khái niệm sáp nhập và hợp nhất doanh nghiệp 6.1.2. Khái niệm và các hình thức mua lại doanh nghiệp 6.1.3. Phân biệt mua lại và giành quyền kiểm soát 6. 2. Xác định giá trị gia tăng khi sáp nhập và mua lại doanh nghiệp 6.2.1. Khái niệm giá trị gia tăng 6.2.2. Cơ sở tạo ra giá trị gia tăng khi sáp nhập hoặc mua lại doanh nghiệp 6.3. Xác định giá trị công ty sau khi mua lại công ty khác			tập.
Tuần 15	6.4. Xác định giá trị hiện tại thuần khi sáp nhập doanh nghiệp 6.4.1 Thanh toán giao dịch bằng tiền 6.4.2. Thanh toán giao dịch bằng cổ phiếu 6.5. Tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp 6.5.1 Chiến lược tài chính trong các giai đoạn phát triển của doanh nghiệp 6.5.2. Tái cấu trúc tài chính 6.6. Xử lý tài chính khi doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản 6.6.1. Khái niệm doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản. 6.6.2. Các biện pháp tài chính khắc phục tình trạng lâm vào phá sản 6.6.3. Xử lý tài chính khi thực hiện phá sản DN.	8	Tài liệu [1] từ trang 263 - 286	- Đọc trước tài liệu - Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. Làm bài tập.
Tổng		120		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Bài tập: Làm đầy đủ các bài tập được giao và đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu
 - Làm một bài kiểm tra định kỳ
 - Tham gia thi kết thúc học phần
 - Dụng cụ học tập: Vở, bút bi, bút chì, thước kẻ, máy tính...
 - Khác: Đọc sách, bài giảng và tài liệu khác trước khi lên lớp; Thảo luận nhóm, viết báo cáo chuyên đề, tra cứu tài liệu trên internet theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên.

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- Thang điểm: 10

- Hình thức đánh giá:

- Sinh viên không tham gia đủ 70% số tiết học trên lớp không được thi và nhận điểm 4 cho lần thi thứ nhất và phải học lại.

- Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân.

- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	1 điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 bài viết 1 tiết trên lớp	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận 90 phút	60%	

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

+ **Giáo trình Tài chính doanh nghiệp**, Chủ biên: TS. Bùi Văn Vân và TS. Vũ Văn Ninh, NXB Tài chính năm 2013.

+ **Bài tập tài chính doanh nghiệp**, Chủ biên: TS. Bùi Văn Vân và TS. Đoàn Hương Quỳnh - NXB Tài chính năm 2013

- Tài liệu tham khảo:

1. PGS. TS. Vũ Công Ty, TS. Bùi Văn Vân, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, 2008

2. GS. TS. Nguyễn Thị Cảnh chủ biên dịch thuật năm 2009, Sách Quản trị tài chính của tác giả F. Brigham và F. Houston trường ĐH Florida.

3. PGS. TS. Lưu Thị Hương, TS. Vũ Duy Hào, Quản trị tài chính doanh nghiệp - Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, Bài tập và đáp án, NXB Tài chính, 2006

4. GS. TS. Trần Ngọc Thơ, *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*, NXB Thống kê, 2013

5. Nguyễn Hải Sản, *Bài tập Quản trị tài chính doanh nghiệp*, NXB Trẻ, 1999

6. TS. Nguyễn Minh Kiều, *Tài chính doanh nghiệp*, NXB Thống kê, 2006

7. TS. Nguyễn Minh Kiều, *Hiểu thêm về một số thuật ngữ tài chính*, Chương trình giảng dạy Kinh tế Fulbright

8. TS. Nguyễn Quang Thu, *Quản trị tài chính căn bản*, NXB Thống kê, 2005, tái bản lần 2

9. Nguyễn Hải Sản, *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, NXB Thống kê, 2009

- Văn bản pháp luật:

1. Luật doanh nghiệp năm 2005.
2. Nghị định 142/2010/NĐ-CP ngày 1/14/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.
3. Thông tư 45/2013/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ.
4. Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 47/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp và Thông tư 34/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 về sửa đổi thông tư 228/2009/TT-BTC.
5. Thông tư số 18/2447/TT-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua bán lại cổ phiếu và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.
6. Thông tư số 82/2003/TT-BTC ngày 14/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn trích lập, quản lý, sử dụng và hạch toán quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm tại doanh nghiệp.

13. Các yêu cầu khác (nếu có) của học phần:

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 3 năm 2020



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Lãnh Thị Hòa

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền

THƯƠNG

